

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 215/2022/HS-ST
Ngày 29-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Cảnh;

Ông Huỳnh Vĩnh Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Bé – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Trung Thế – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28, 29 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 215/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Đ, sinh năm 1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: Ấp Đ1, xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông A và bà P; có vợ và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2021 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ T, sinh ngày 23/11/2005 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp H1, xã H2, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ V, sinh ngày 03/10/2004 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp T1, xã T2, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện của V: Bà D, sinh năm 1976 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp T1, xã T2, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ T3, sinh ngày 08/4/2004 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp L, xã H3, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ông T4, sinh ngày 30/10/2003 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp R, xã T2, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ông S, sinh năm 2002 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp Đ1, xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ông T5, sinh năm 1995 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp H4, xã T6, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ông T7, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã T2, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đ bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ tháng 01 năm 2021 cùng với những người nghiện tên T4, V, T, T5, T3, S cụ thể như sau: Lần thứ nhất vào khoảng 18 giờ ngày 13/5/2021, Đ mang chất ma túy và bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy đến nhà trọ Ngọc Huyền tại ấp B, xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng chất ma túy cùng với T4, V, T5 và T3. Lần thứ hai vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 14/5/2021, T4 điều khiển xe đạp đến nhà của V tại ấp T1, xã T2, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để mượn tiền nhưng không có. Sau đó, Đ điện thoại cho T4 nhờ T4 đi mua chất ma túy và rủ T4 đến nhà trọ Ngọc Huyền thì T4 đồng ý. T4 rủ thêm V đi cùng thì V đồng ý đi cùng. T4 điều khiển xe đạp điện chở V đến nhà trọ Ngọc Huyền rồi lên phòng số 203 thì thấy không khóa cửa. T4 và V mở cửa đi vào phòng thì T4 thấy 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy đang để trên bàn nên T4 bảo V đem cất giấu dưới giường. Sau đó, T4 điều khiển xe đạp điện đi mua chất ma túy của người phụ nữ tên L1 ở ấp G, xã A1, huyện C rồi quay lại phòng số 203 của nhà trọ Ngọc Huyền gặp V đang ngồi trong phòng. T4 mở bao gói thuốc lá hiệu JET ra thì thấy có 01 gói chất ma túy trong gói thuốc. Lúc này, Đ, T và S đến nhà trọ Ngọc Huyền thì có T5 và T3 cũng đi theo. Đ rủ S và T lên phòng số 203 chơi thì T5 và T3 cũng đi theo lên phòng số 203. Khi Đ vào phòng 203 cùng với S và T thì gặp T4 và V đang ở trong phòng số 203. T4 đưa cho Đ 01 gói chất ma túy rồi đi ra ngoài. Một lúc sau, Đ lấy chất ma túy cho vào bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy để cùng với S, T, V, T5, T3 sử dụng chất ma túy. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả nhóm đang sử dụng trái phép chất ma túy thì công an đến kiểm tra. Đ lấy gói chất ma túy cất giấu trong bồn chứa nước của bồn cầu vệ sinh và 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy trên nền gạch trong nhà vệ sinh phòng 203.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy qua nước tiểu đối với Đ xác định Đ dương tính với chất ma túy đá.

Tại Kết luận giám định số 3266/KLGD-MT ngày 21 tháng 5 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ

ký ghi tên Đ và hình dấu Công an xã T2, huyện C là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3562g (không phải ba năm sáu hai gam), loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói niêm phong mang số vụ 3266/21 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu xanh, có số Imei: 013834002520085; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 223/CT-VKS.CC ngày 28 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đ khai rằng: Bị cáo là người nghiện chất ma túy. Bị cáo thường sử dụng trái phép chất ma túy cùng với người bạn tên T4, S, V tại đồng ruộng và nhà trọ Ngọc Huyền. Khoảng 22 giờ ngày 14/5/2021, bị cáo cùng với S và T ăn hủ tiếu. Sau đó, người bạn tên T4 điện thoại rủ bị cáo đến nhà trọ Ngọc Huyền tại ấp B, xã T2, huyện C để sử dụng chất ma túy thì bị cáo đồng ý. Bị cáo nhờ người bạn tên S chở bị cáo đến nhà trọ Ngọc Huyền tại ấp B, xã T2, huyện C chơi thì S đồng ý. S rủ T cùng bị cáo và S đến nhà trọ Ngọc Huyền chơi thì T đồng ý. Sau đó, S điều khiển xe máy chở bị cáo và T đến nhà trọ Ngọc Huyền. Trên đường đi thì bị cáo gặp người bạn tên T5 đang chờ bạn tên T3 đi theo bị cáo cùng với S, T đến nhà trọ Ngọc Huyền. Khi đến nhà trọ Ngọc Huyền, bị cáo rủ S và T lên phòng 203 chơi chất ma túy thì S và T đồng ý cùng bị cáo lên phòng số 203. Bị cáo lên phòng số 203 thì gặp người bạn tên T4 và V đang ở trong phòng số 203. Bị cáo vào nhà vệ sinh để rửa mặt xong đi ra thì thấy người bạn tên T5 cùng T3 vào phòng số 203. Sau đó, T4 nói có việc nên đi ra ngoài. Khoảng 22 giờ 25 phút thì T4 điện thoại cho bị cáo nói chất ma túy và bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy để trên bàn, lấy sử dụng trước. Bị cáo lấy gói chất ma túy cho vào bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy để sử dụng. Bị cáo sử dụng chất ma túy rồi lần lượt tới S, T3, T5, T, V sử dụng chất ma túy. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo cùng với S, T3, T, T5, V đang sử dụng chất ma túy thì công an đến kiểm tra. Bị cáo lấy gói chất ma túy còn lại đem cất giấu vào bồn chứa nước bồn cầu ở trong nhà vệ sinh thì bị công an phát hiện bắt giữ, thu giữ 01 gói chất ma túy, 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy và 01 điện thoại di động hiệu Iphone. Ngoài ra, khoảng 18 giờ ngày 13/5/2021 tại phòng số 203 nhà trọ Ngọc Huyền, bị cáo cùng với T4, V, T3, T5 sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo không biết bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy là của ai, chất ma túy sử dụng ngày 13/5/2021 là của ai. Bị cáo không có rủ T5 và T3 lên phòng số 203 nhà trọ Ngọc Huyền để sử dụng chất ma túy, do T5 và T3 tự lên phòng để được sử dụng chất ma túy. Bị cáo thừa nhận ngày 13/5/2021 bị cáo có sử dụng trái phép chất ma túy cùng với T4, V, T5 và T3 tại phòng số 203 của nhà trọ Ngọc Huyền thuộc ấp B, xã T2, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng bị cáo không có rủ T4, T5, T3 sử dụng, chất ma túy và dụng cụ sử dụng cũng không phải bị cáo mang đến. Ngày 14/5/2021, bị cáo được T4 rủ đến nhà trọ Ngọc Huyền sử dụng chất ma túy. Bị cáo có rủ S và T lên phòng chơi nhưng không nói là chơi ma túy,

còn T5 và T3 thấy bị cáo vô phòng nên tự đi theo. Khi vào phòng 203 thì bị cáo thấy gói chất ma túy và dụng cụ sẵn. Bị cáo cho chất ma túy vào dụng cụ để sử dụng. Sau đó lần lượt S, T5, T3, T và V sử dụng chất ma túy. Khi công an đến bị cáo sợ phát hiện nên cầm gói chất ma túy còn lại chạy vào cất giấu trong bồn chứa nước của bồn cầu thì bị công an phát hiện bắt giữ.

Tại phiên tòa, người làm chứng tên T4 vắng mặt nhưng tại cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, T4 khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 14/5/2021 cháu đạp xe đạp đến nhà người bạn tên V tại ấp T1, xã T2, huyện C chơi. Cháu hỏi mượn V số tiền 250.000 đồng nhưng V không có. Khoảng 30 phút sau thì Đ điện thoại cho cháu rủ đến phòng 203 nhà trọ Ngọc Huyền tại ấp B, xã T2, huyện C để sử dụng chất ma túy thì cháu đồng ý và rủ V đi cùng. Cháu điều khiển xe đạp chở V đến nhà trọ Ngọc Huyền rồi lên phòng số 203 thì thấy không khóa cửa. Cháu mở cửa vào thì không có ai, thấy bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy trên bàn nên cháu lấy giấu dưới giường. Sau đó, Đ điện thoại cho cháu kêu cháu đến gặp chị L1 ở ấp G, xã A1, huyện C để lấy chất ma túy. Cháu nói V ngồi ở phòng chờ, cháu đi lấy đồ. Sau đó, cháu chạy xe đạp đến nhà chị L1 ở ấp G, xã A1, huyện C thì được chị L1 đưa gói thuốc lá hiệu JET. Cháu để gói thuốc lá hiệu JET vào giỏ xe đạp rồi chạy về nhà trọ Ngọc Huyền. Cháu lên phòng 203 gặp V rồi mở gói thuốc lá ra thấy có 01 gói chất ma túy. Cháu phân chia ra làm 02 gói. 01 gói để vào túi quần rồi cháu thấy Đ cùng với người tên S, T đến phòng 203. Trước đó, khoảng 18 giờ ngày 13/5/2021 Đ có rủ cháu đến nhà trọ Ngọc Huyền để sử dụng chất ma túy tại phòng số 203 cùng với Đ, V, T5 và T3. Chất ma túy và bộ dụng cụ do Đ mang đến, cho chất ma túy vào bộ dụng cụ để cả nhóm cùng sử dụng.

Tại phiên tòa, người làm chứng tên V khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 14/5/2021, có người bạn tên T4 đến nhà chơi. T4 hỏi mượn cháu số tiền 250.000 đồng nhưng không có. Khoảng 30 phút sau thì T4 rủ cháu đến nhà trọ Ngọc Huyền tại ấp B, xã T2, huyện C chơi thì cháu đồng ý. T4 điều khiển xe đạp chở cháu đến nhà trọ Ngọc Huyền rồi lên phòng số 203 thì thấy không khóa cửa. T4 mở cửa vào thì không có ai, thấy bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy trên bàn nên T4 lấy cất dưới giường. Cháu ngồi lên giường chơi điện thoại. T4 nói đi lấy đồ về chơi. Khoảng 30 phút sau thì T4 quay về phòng 203. Cháu thấy T4 mở gói thuốc lá lấy 01 gói chất ma túy. 5 phút sau thì có Đ cùng với 2 người tên S, T vào phòng 203, tiếp theo là người tên T5 và T3 cũng vào phòng 203. Cháu thấy T4 nói đi công chuyện rồi quay lại. Cháu thấy Đ mở 01 gói chất ma túy rồi cho vào bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy. Đ sử dụng trước rồi rủ cả nhóm cùng sử dụng chất ma túy. Khi đang sử dụng chất ma túy thì Công an đến kiểm tra, yêu cầu mở cửa phòng. Đ cầm gói chất ma túy và bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy chạy vào nhà vệ sinh thì bị công an phát hiện bắt giữ. Trước đó vào ngày 13/5/2021 cháu có sử dụng chất ma túy cùng với Đ, T4, T3, T5 cũng tại phòng số 203, chất ma túy do anh Đ cho vào bộ dụng cụ để sử dụng.

Tại phiên tòa, người làm chứng tên T vắng mặt nhưng tại cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, T khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 14/5/2021, cháu ăn hủ tiếu cùng với người bạn tên S thì gặp anh Đ. Anh Đ rủ về nhà trọ Ngọc Huyền

tại ấp B, xã T2, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh chơi thì S và cháu đồng ý. S chở cháu cùng với anh Đ đến nhà trọ Ngọc Huyền. Khi lên phòng số 203 thì cháu thấy có anh V ở sẵn trong phòng. Chơi được 5 phút thì có anh T5 và chị T3 cũng vào phòng 203. Anh Đ lấy gói chất ma túy cho vào bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy. Anh Đ nói đây là chất ma túy, có hút thì hút thử. Anh Đ hút trước sau đó lần lượt S, T5, T3, V và cháu hút chất ma túy. Khi đang sử dụng chất ma túy thì công an gõ cửa kiểm tra. Anh Đ cầm gói chất ma túy và bộ dụng cụ chạy vào nhà vệ sinh để cất giấu. Anh T5 mở cửa cho công an kiểm tra thì phát hiện ma túy nên lập biên bản. Cháu không biết rõ chất ma túy đâu mà Đ có để sử dụng.

Tại phiên tòa, người làm chứng tên S vắng mặt nhưng tại cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, S khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 14/5/2021, tôi chở người bạn tên T về nhà thì Đ gọi cho T. T đưa điện thoại cho tôi nói chuyện. Đ kêu tôi chạy xe lại trường tiểu học H chở Đ vào nhà trọ Ngọc Huyền chơi. Khoảng 22 giờ 20 phút, tôi cùng T và Đ vào phòng 203 nhà trọ Ngọc Huyền. Lúc này trong phòng có tên V. Khoảng 5 phút sau thì có tên T5 và T3 vào phòng. Khi tôi vào phòng thì thấy có 01 gói ma túy và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bỏ trên bàn. Tên Đ mới lấy gói ma túy bỏ một ít vào dụng cụ sử dụng cho chúng tôi thay phiên hút. Khoảng 22 giờ 30 phút công an kiểm tra thì tên Đ đem gói ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy cất giấu trong nhà vệ sinh. Khi công an kiểm tra thì phát hiện gói ma túy mà Đ cất giấu và bộ dụng cụ sử dụng.

Tại phiên tòa, người làm chứng tên T5 khai nhận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14/5/2021, tôi chở bạn gái tên T3 đi chơi. Khi đến ngã tư thì gặp người bạn tên Đ. Đ nói về nhà trọ Ngọc Huyền tại ấp B, xã T2, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh chơi tôi chở T3 chạy theo. Khi đến nhà trọ Ngọc Huyền thì gặp Đ nên Đ hỏi mượn xe của tôi cho bạn đi công chuyện thì tôi đồng ý. Sau đó, tôi cùng với T3 lên phòng 203 thì gặp Đ, T, S, V đang ở trong phòng. Tôi thấy có 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy và 01 gói chất ma túy để trên bàn. Tên Đ cho chất ma túy vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy để sử dụng. Đ sử dụng trước rồi lần lượt đến S, tôi, T, V và T3 cùng sử dụng chất ma túy. Khi đang sử dụng chất ma túy thì công an gõ cửa kiểm tra. Anh Đ cầm gói chất ma túy và bộ dụng cụ chạy vào nhà vệ sinh để cất giấu. Công an kiểm tra thì phát hiện ma túy nên lập biên bản. Tôi không biết rõ chất ma túy đâu mà Đ có để sử dụng. Trước đó vào ngày 13/5/2021, tôi có sử dụng chất ma túy cùng với T4, Đ, T3 tại nhà trọ Ngọc Huyền, khi tôi và T3 đến phòng trọ 203 thì thấy Đ cùng với T4, V đang sử dụng chất ma túy, Đ lấy thêm chất ma túy cho vào bộ dụng cụ để cả nhóm tiếp tục sử dụng chất ma túy.

Tại phiên tòa, người làm chứng tên T3 vắng mặt nhưng tại cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, T3 khai nhận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14/5/2021, tôi được bạn trai tên T5 chở đi chơi. Khi đến ngã tư thì gặp người bạn tên Đ. Đ nói về nhà trọ Ngọc Huyền tại ấp B, xã T2, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh chơi nên T5 chở tôi chạy theo. Khi đến nhà trọ Ngọc Huyền thì gặp Đ mượn xe của T5. Sau đó, tôi cùng với T5 lên phòng 203 thì gặp Đ, T, S, V đang ở trong phòng. Tôi thấy có 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy và 01 gói

chất ma túy để trên bàn. Tên Đ cho chất ma túy vào để sử dụng. Đ sử dụng trước rồi lần lượt đến S, T5, tôi, T và V cùng sử dụng chất ma túy. Khi đang sử dụng chất ma túy thì công an gõ cửa kiểm tra. Anh Đ cầm gói chất ma túy và bộ dụng cụ chạy vào nhà vệ sinh để cất giấu. T5 mở cửa cho công an kiểm tra thì công an phát hiện ma túy nên lập biên bản. Tôi không biết rõ chất ma túy đâu mà Đ có để sử dụng. Trước đó vào ngày 13/5/2021 tôi có sử dụng chất ma túy cùng với T4, Đ, T5 tại nhà trọ H5, khi đang sử dụng chất ma túy thì còn ít nên anh Đ bỏ thêm chất ma túy vào bộ dụng cụ để cả nhóm sử dụng tiếp.

Tại phiên tòa, người làm chứng tên T7 vắng mặt nhưng tại cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, T7 khai nhận: Từ 18 giờ đến 22 giờ ngày 14/5/2021, tôi đi đám cưới nên giao nhà trọ Ngọc Huyền cho con trai tên A2 trông coi. Đến 22 giờ cùng ngày tôi về thì mở sổ thấy có ghi phòng số 202, 203 có người thuê nhưng không ghi rõ tên ai thuê. Khoảng 22 giờ 30 phút thì công an kiểm tra hành chính phát hiện 06 người trong phòng số 203 sử dụng trái phép chất ma túy nên lập biên bản thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy và 01 gói chất ma túy. Trong 06 người có mặt tại phòng 203 thì tôi biết người tên Đ và người tên T5 vì 02 người này thường đến nhà trọ nghỉ.

Người làm chứng tên A2 tại cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 14/5/2021, ba cháu đi đám cưới nên giao nhà trọ Ngọc Huyền cho cháu trông coi. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày thì có anh Đ cùng một số người đến hỏi thuê phòng qua đêm. Cháu chỉ anh Đ lên phòng số 203 rồi ghi vào sổ phòng 203 có người thuê, cháu vào phòng khách chơi điện thoại đến khi ba cháu về. Sau đó, công an đến kiểm tra phòng 203 thì phát hiện những người trong phòng 203 sử dụng chất ma túy. Cháu xác định ngày 14/5/2021 anh Đ là người thuê phòng 203 vì anh Đ thường đến nhà trọ Ngọc Huyền chơi và quen với gia đình cháu được 03 – 04 năm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi giữ quyền công tố phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đ mức án từ 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù.

Áp dụng Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đ mức án từ 08 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) năm 6 (sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Điều 32, Khoản 5 Điều 249 và Khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong mang số vụ 3266/21 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên, 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu xanh, có số Imei: 013834002520085.

Bị cáo Đ không tranh luận, không tự bào chữa.

Bị cáo Đ nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh; điều luật áp dụng; tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Bị cáo Đ có hành vi cất giấu 01 gói nylon bên trong có ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,3562g loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Đ còn có hành vi cho chất ma túy vào bộ dụng cụ để cho những người tên S, T5, T3, T và V sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 14/5/2021, trong đó có T, V, T3 là người dưới 18 tuổi, đồng thời T4, V, T5 và T3 còn khai nhận vào ngày 13/5/2021 bị cáo Đ có hành vi cho chất ma túy vào bộ dụng cụ để cho cả nhóm cùng sử dụng. Bằng hành vi trên thì bị cáo Đ đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố bị cáo Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Đ là rất nguy hiểm, với phương thức lưu giữ, cất giấu để sử dụng và tổ chức cho người khác sử dụng chất ma túy. Hành vi này chẳng những đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về trật tự quản lý hành chính, lĩnh vực quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến đời sống sinh hoạt của mọi người. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức rõ chất ma túy là mặt hàng Nhà nước cấm tàng trữ, cấm sử dụng, việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy là phạm pháp, là tiếp tay cho các phần tử xấu gây nguy hại cho xã hội, thế nhưng bị cáo vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý bị cáo bằng một hình phạt nghiêm khắc là cần thiết.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào về hình phạt đối với tội tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 32, Khoản 5 Điều 249 và Khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[6] Về vật chứng vụ án:

01 (một) gói niêm phong mang số vụ 3266/21 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên, 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy, Hội đồng xét xử xét cần tịch thu tiêu hủy.

01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu xanh, có số Imei: 013834002520085. Đây là tài sản của bị cáo liên quan đến việc phạm tội, Hội đồng xét xử xét cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về các vấn đề khác:

Trong vụ án này, có 01 người tên T4 theo bị cáo Đ khai là người rủ và đưa chất ma túy cho bị cáo. Khi cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Củ Chi khám xét thì không có mặt T. Quá trình điều tra T không thừa nhận rủ Đ sử dụng chất ma túy, không xác định rõ gói chất ma túy mà bị cáo Đ tàng trữ là gói chất ma túy do T4 đã đưa cho bị cáo Đ nên cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Củ Chi đã chuyển công an xã T2, huyện C để xử lý theo thẩm quyền. Hành vi T4 rủ V đến nhà trọ Ngọc Huyền chơi nhưng không nói rõ đến sử dụng ma túy nên cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Củ Chi không xử lý hành vi của T4. Đối với người tên L1 mà theo T4 khai là người đã giao chất ma túy cho T4 để T4 giao lại cho bị cáo Đ, quá trình điều tra L1 không thừa nhận đưa chất ma túy cho T4 và Đ cũng không thừa nhận có nhờ T4 đến gặp L1 để nhận chất ma túy nên cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Củ Chi không xử lý; đối với V, T, S, T5 và T3 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Củ Chi đã chuyển công an xã T2, huyện C để xử lý theo thẩm quyền. Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về nghĩa vụ chịu án phí:

Buộc bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm

2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đ 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù.

Căn cứ vào Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 255, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đ 09 (chín) năm tù.

Căn cứ vào Điều 55 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt cho hai tội buộc bị cáo Đ phải chấp hành hình phạt là 10 (mười) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 5 năm 2021.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong mang số vụ 3266/21 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên, 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu xanh, có số Imei: 013834002520085.

(Các vật chứng trên được liệt kê tại Phiếu nhập kho vật chứng số 181/PNK ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi).

Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Phí và lệ phí năm 2015, Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng buộc bị cáo Đ phải chịu.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Thủy